

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK GLONG
TỈNH ĐẮK NÔNG**

Bản án số: 30/2022/HSST

Ngày 15-8-2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK GLONG, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Đình Hưng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Xuân Đức và ông Phan Hữu Tỷ

- Thư ký phiên tòa: Ông Nông Đình Chiến – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong tham gia phiên tòa:
Ông Bạch Đình Hồng Quân - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 29/2022/TLST-HS, ngày 30 tháng 6 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Lù A P, sinh năm 2001 tại tỉnh Lào Cai; trú tại: Thôn 12, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): 4/12; dân tộc: Mông; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Tin lành; con ông Lù A P và bà Tráng Thị D; bị cáo chưa có vợ và con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 23 tháng 5 năm 2018 bị Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án hình sự sơ thẩm số 22/2018/HS-ST, đã được xóa án tích; ngày 04-6-2022 bị cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh Đắk Nông khởi tố vụ án về hành vi “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi”, hiện đang tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Nông để điều tra về hành vi “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi”- có mặt

2. Sùng Seo V, sinh năm 1991 tại tỉnh Tuyên Quang; trú tại: Thôn 12, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): 3/12; dân tộc: Mông; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Tin lành; con ông Sùng Seo C (đã chết) và bà Lù Thị D; bị cáo có vợ Thảo Thị C và 05 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 06-4-2022 đến ngày 15-4-2022 được tại ngoại - có mặt

Những người bào chữa cho các bị cáo Sùng Seo V, Lù A P: Ông Y L (có mặt) và bà Cao Thị Thúy H (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt) – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm TGPL nhà nước, tỉnh Đắk Nông.

- Bị hại: Anh Nông Đức S và chị Lý Thủy T, địa chỉ: Thôn 12, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 01-4-2022, Lù A P và Sùng Seo V cùng uống rượu tại nhà V ở Thôn 12, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Tại đây, P nói cho V biết gia đình anh Nông Đức S đi vắng và rủ V đến nhà anh S trộm cắp tài sản thì V đồng ý.

Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, P và V mang theo 01 chiếc búa (*loại búa đóng đinh*) và 01 đèn pin đi đến nhà anh S. P và V đi vòng ra phía sau nhà, P dùng búa cạy ván và mở chốt cửa đi vào nhà kho rồi cả hai dùng búa phá cửa (*khung sắt, thùng tôn*) để chui vào nhà chính tìm tài sản. Khi vào phòng ngủ, V lấy 01 máy ảnh, 01 hộp đựng 02 bộ đầu thu K+ và HD Vinasat, P lấy quần áo bỏ vào túi xách rồi mang ra để ở phòng khách. Sau đó, cả hai quay lại nhà kho, P lấy 01 xe rửa kéo ra ngoài, V lấy 01 máy phát cỏ để lên xe rửa; cả hai tiếp tục lấy 01 bình gas, 01 bếp gas để lên xe rửa. Sau đó quay lại phòng khách, V lấy tiếp 01 tivi ở gầm giường rồi gom tất cả tài sản đã lấy trước đó ra để lên xe rửa, P lấy thêm 01 ấm đun nước siêu tốc và xách túi đựng đồ đi về nhà V để chia tài sản trộm cắp được. Hai người thống nhất chia: P lấy 01 bình gas, 01 bếp gas, 01 túi xách đựng quần áo cũ, 01 ấm đun nước siêu tốc, đồ đạc trộm cắp được còn lại của V. Sau đó, P gửi bếp gas lại nhà V rồi sử dụng xe mô tô BKS 49F1-031.42 chở các tài sản trên về nhà cất giấu, sử dụng.

Ngày 05-4-2022, vụ việc được Công an xã Q phát hiện, sau đó chuyển Cơ quan CSĐT Công an huyện giải quyết.

Quá trình điều tra, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội; bị cáo Sùng Seo V phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Tại Kết luận định giá số 13/KL-HĐĐGTS ngày 14-4-2022 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Đắk Glong kết luận: Giá trị còn lại của 01 máy ảnh nhãn hiệu FUJIFILM FINE PIX HS10 là: 1.200.000 đồng; 01 tivi nhãn hiệu SAMSUNG 32 Inch là 4.320.000 đồng; 01 bộ bếp gas nhãn hiệu GOLDNOLOGY và bình gas là 550.000 đồng; 01 xe rửa là 133.000 đồng; 02 bộ đầu thu là 266.000 đồng; 01 ấm đun nước siêu tốc là 50.000 đồng; 01 máy phát cỏ nhãn hiệu MITSUBISHI TB33 là 1.100.000 đồng; 01 túi xách đựng quần áo cũ không còn giá trị sử dụng.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật: Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Glong đã thu giữ: 01 máy ảnh nhãn hiệu FUJIFILM FINE PIX HS10; 01 tivi nhãn

hiệu SAMSUNG 32 Inch; 01 bộ bếp gas nhãn hiệu GOLDNOLOGY; 01 xe rửa; 02 bộ đầu thu; 01 ấm đun nước siêu tốc; 01 máy phát cỏ nhãn hiệu MITSUBISHI TB33; 01 túi xách đựng quần áo cũ; 01 hóa đơn bán lẻ; 01 chiếc búa (*dạng búa đóng đinh*); 01 xe mô tô BKS 49F1-031.42.

Đối với chiếc đèn pin các đối tượng sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội: Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không thu giữ được.

Xử lý vật chứng: Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Glong ra Quyết định xử lý vật chứng số 10 ngày 02-6-2022, trả lại các tài sản bị chiếm đoạt cho anh Nông Đức S là chủ sở hữu hợp pháp. Tiếp tục tạm giữ 01 hóa đơn bán lẻ (*chuyển kèm hồ sơ vụ án*) và 01 chiếc búa (*dạng búa đóng đinh*).

Đối với xe mô tô BKS 49F1-031.42, quá trình điều tra xác định đây là vật chứng trong vụ án trộm cắp tài sản xảy ra tại huyện T, tỉnh Quảng Bình nên Cơ quan điều tra ban hành văn bản đề nghị Cơ quan CSĐT Công an huyện T tiếp nhận vật chứng để giải quyết theo thẩm quyền. Đối với chiếc đèn pin, do không tìm thấy nên không xem xét xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nông Đức S đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không có yêu cầu gì thêm.

Bản Cáo trạng số 31/CT-VKS ngày 27 tháng 6 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông truy tố các bị cáo Lù A P, Sùng Seo V về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng và thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong truy tố đối với các bị cáo là đúng, không oan.

Người bào chữa cho các bị cáo Lù A P, Sùng Seo V trình bày luận cứ bào chữa: Về trách nhiệm hình sự, thống nhất với các điều khoản Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong đề cập, theo kết luận định giá tài sản, tổng giá trị tài sản các bị cáo trộm cắp có giá trị 7.619.000 đồng, tài sản đã trả lại cho bị hại nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng thêm điểm h khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số và sinh sống ở vùng đặc biệt khó khăn, bị cáo V có sổ hộ nghèo nên áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí cho các bị cáo.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung vụ án, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Lù A P, Sùng Seo V phạm tội “Trộm cắp tài sản” về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, bị cáo V áp dụng thêm điểm i khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt các bị cáo Lù A P từ 09 đến 12 tháng tù;

Bị cáo Sùng Seo V từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Về các biện pháp tư pháp: Chấp nhận Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Glong ra Quyết định xử lý vật chứng số 10 ngày 02-6-2022, trả lại các tài sản bị chiếm đoạt cho anh Nông Đức S là chủ sở hữu hợp pháp. Tiếp tục tạm giữ 01 hóa đơn bán lẻ (*chuyển kèm hồ sơ vụ án*) và tịch thu, tiêu hủy 01 chiếc búa (*dạng búa đóng đinh*) do các bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội.

Đối với xe mô tô BKS 49F1-031.42, quá trình điều tra xác định đây là vật chứng trong vụ án trộm cắp tài sản xảy ra tại huyện T, tỉnh Quảng Bình nên Cơ quan điều tra ban hành văn bản đề nghị Cơ quan CSĐT Công an huyện T tiếp nhận vật chứng để giải quyết theo thẩm quyền.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nông Đức S đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét giải quyết

Các bị cáo nói lời sau cùng: Thừa nhận về hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu thu thập được có trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Glong, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã được thu thập, lời khai của các bị cáo lưu trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa. Các chứng cứ buộc tội và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đối với việc giải quyết vụ án là có căn cứ pháp lý qua đó xác định: Khoảng 21 giờ ngày 01-4-2022, tại Thôn 12, xã Q, huyện Đ, Lù A P và Sùng Seo Vu đã trộm cắp tài sản của gia đình anh Nông Đức S gồm 01 máy ảnh, 01 tivi, 01 bộ bếp, bình gas, 01 xe rửa, 02 bộ đầu thu tín hiệu, 01 ấm đun nước siêu tốc, 01 máy phát cỏ, 01 túi xách đựng quần áo cũ. Tổng giá trị tài sản đã chiếm đoạt là: 7.619.000 đồng (*Bảy triệu sáu trăm mười chín ngàn đồng*). Do đó, hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

...

[3]. Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi của các bị cáo là nghiêm trọng, các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố tình thực hiện, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản hợp pháp của gia đình anh Nông Đức S. Hành vi của các bị cáo mang tính đồng phạm giản đơn, không có sự phân công, cấu kết chặt chẽ, bị cáo P là người khởi xướng, các bị cáo đều là người thực hành. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy, cần áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo P cao hơn bị cáo V đồng thời cần có mức hình phạt phù hợp nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4]. Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo P có nhân thân xấu, hiện nay bị cáo đang bị điều tra về hành vi hiếp dâm người dưới 16 tuổi; bị cáo V có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi và trả lại cho bị hại, giá trị tài sản chiếm đoạt không lớn nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. bị cáo V được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xét thấy bị cáo V có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo, để bị cáo tự cải tạo, giáo dục cũng đảm bảo mục đích của hình phạt.

[5]. Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về việc truy tố, xét xử và mức hình phạt áp dụng đối với các bị cáo là có căn cứ pháp lý.

Xét quan điểm của người bào chữa cho các bị cáo là có căn cứ pháp lý, HĐXX chấp nhận.

[6]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Glong ra Quyết định xử lý vật chứng số 10 ngày 02-6-2022, trả lại các tài sản bị chiếm đoạt cho anh Nông Đức S là chủ sở hữu hợp pháp

Tiếp tục tạm giữ 01 hóa đơn bán lẻ (*chuyển kèm hồ sơ vụ án*) và tịch thu, tiêu hủy 01 chiếc búa (*dạng búa đóng đinh*) do các bị cáo sử dụng làm công cụ phạm tội.

Đối với xe mô tô BKS 49F1-031.42, quá trình điều tra xác định đây là vật chứng trong vụ án trộm cắp tài sản xảy ra tại huyện T, tỉnh Quảng Bình nên Cơ

quan điều tra ban hành văn bản đề nghị Cơ quan CSĐT Công an huyện T tiếp nhận vật chứng để giải quyết theo thẩm quyền.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nông Đức S đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét giải quyết

[9]. Về án phí: Xét các bị cáo sinh sống ở vùng đặc biệt khó khăn, bị cáo V có sổ hộ nghèo, các bị cáo có đơn xin miễn án phí nên căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Lù A P, Sùng Seo V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Lù A P 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51, khoản 1, 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Sùng Seo V 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Sùng Seo V cho UBND xã Quảng Hòa, huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông và gia đình bị cáo cùng phối hợp để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì áp dụng Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Glong ra Quyết định xử lý vật chứng số 10 ngày 02-6-2022, trả lại các tài sản bị chiếm đoạt cho anh Nông Đức S là chủ sở hữu hợp pháp.

Tiếp tục tạm giữ 01 hóa đơn bán lẻ (*chuyển kèm hồ sơ vụ án*) và tịch thu, tiêu hủy 01 chiếc búa (*dạng búa đóng đinh, đặc điểm như biên bản giao nhận ngày 29-6-2022 giữa cơ quan CSĐT công an huyện Đắk Glong với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Glong*)

Đối với xe mô tô BKS 49F1-031.42, quá trình điều tra xác định đây là vật chứng trong vụ án trộm cắp tài sản xảy ra tại huyện T, tỉnh Quảng Bình nên Cơ quan điều tra ban hành văn bản đề nghị Cơ quan CSĐT Công an huyện T tiếp nhận vật chứng để giải quyết theo thẩm quyền.

3. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nông Đức S đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Lù A P và Sùng Seo V.

Quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Glong;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Công an huyện Đắk Glong;
- Bộ phận hồ sơ CA huyện Đắk Glong;
- Chi cục THADS huyện Đắk Glong;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú (để biết);
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu .

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(ĐÃ KÝ)

Phạm Đình Hưng

